

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/DS-ST

Ngày 31/7/2023

V/v: *Tranh chấp bồi thường*

thiệt hại về sức khỏe.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG DÂN, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lại Thiện Phong

2. Ông Nguyễn Thành Đến

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhã Trúc, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Danh Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 56/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2023 về “*tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2023/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lưu Khả T, sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp N, thị trấn Ng, huyện H, tỉnh B.

Bị đơn: Ông Danh D, sinh năm 1987 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện H, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 3 năm 2023 và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn bà Lưu Khả T trình bày: Khoảng 20 giờ ngày 16/11/2022, bà T được biết chồng bà là anh Danh Dụng đang đánh bạc tại nhà ông Danh Khươl (cặp nhà cha mẹ chồng bà) nên bà đến tìm nhưng khi vào tới nơi thì anh Danh Dụng trốn không về, vì vậy bà có đứng chờ chồng khoảng 10 phút thì thấy ông Danh D là anh trai của anh Dụng cầm cây tràm đi đến đánh tới tấp vào người bà. Sau đó, được ông Khươl can ngăn nên dừng lại. Sau khi bị đánh bà đến trung tâm y tế huyện Hồng Dân khám và xin được về nhà do có con nhỏ. Hôm sau, bà có đến công an trình báo sự việc. Sau quá trình xác minh Công an xác định không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên ban hành quyết định không khởi tố vụ án. Ngày 29/11/2022, bà thấy đau ngực nên đến Trung tâm y tế huyện

Hồng Dân để khám và phải nhập viện điều trị từ ngày 29/11/2022 đến ngày 02/12/2022 mới xuất viện. Chi phí điều trị gồm: tiền chụp x-quang, tiền siêu âm, tiền thuốc, tiền khám, tiền vật tư y tế tổng cộng là 1.873.318 đồng; tiền làm chứng nhận thương tích là 200.000 đồng; tiền thuê xe đi giám định pháp y là 500.000 đồng.

Do đó, bà yêu cầu ông Danh D thanh toán cho bà các khoản tiền điều trị thương tích và tiền làm chứng nhận thương tích, tiền thuê xe đi giám định pháp y là 2.573.318 đồng. Tiền mất thu nhập của bà trong những ngày nằm viện là 200.000 đồng x 4 ngày = 800.000 đồng; tiền thu nhập của chị Ái (người nuôi bệnh) là 200.000 đồng/ngày x 4 ngày = 800.000 đồng; tiền ăn của bà và chị Ái trong những ngày bà nằm viện là 100.000 đồng/ngày/người x 4 ngày x 2 người = 800.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 20.000.000 đồng. Tổng cộng bà T yêu cầu ông Danh D bồi thường số tiền là 24.973.318 đồng. Bà T đã thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện so với yêu cầu khởi kiện tại đơn khởi kiện về tiền công lao động của người bệnh và người nuôi bệnh, tiền ăn uống của người bệnh và người nuôi bệnh theo hướng giảm số tiền yêu cầu.

Bị đơn ông Danh D trình bày: Vào buổi tối năm 2022 còn ngày tháng nào ông không nhớ. T là em dâu của ông, T đến nhà cha mẹ ông tìm chồng mà không gặp nên T chửi chồng và chửi luôn cha, mẹ ông. Cha mẹ ông già yếu, mẹ thì bệnh tim nên cha mẹ ông giận và làm mệt. Chị gái ông khuyên kêu T về T không về, chị ông mới cho ông hay nên ông mới đến và kêu T về nhưng T vẫn không về nên ông nổi giận và đôi bên bắt đầu cãi nhau. Lúc giận quá ông có bẻ một nhánh cây Tràm Đà Lạt tươi to khoảng ngón tay cái và đánh vào chân của T 3 cái. Khi đó T mới chịu về, và ông cũng về. T có yêu cầu công an xử lý hình sự nhưng không đủ yếu tố khởi tố hình sự nên T yêu cầu ông bồi thường thiệt hại sức khỏe.

Ông D chỉ đồng ý bồi thường cho T tiền chi phí điều trị bệnh cho T là 2.573.318 đồng. Còn các khoản yêu cầu bồi thường khác của T ông không đồng ý bồi thường. Bởi vì các yêu cầu đó không hợp lệ. Ngoài ra, không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu trình bày việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Từ khi thụ lý cho đến phiên tòa xét xử sơ thẩm, Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng được quy định tại các Điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà T đối với ông D.

Bà T không phải chịu án phí, ông D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền xét xử: Bà Lưu Khả T khởi kiện ông Danh D yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và khi khởi kiện ông Danh D cư

trú tại ấp Tà Ben, xã Ninh Hòa, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 6 Điều 26 điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39.

[2] Bà Lưu Khả T cho rằng vào ngày 16 tháng 11 năm 2022 ông Danh D có gây thương tích cho bà T, điều này được ông Danh D thừa nhận tại biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải ngày 21/4/2023 (thể hiện bức lục 24, 25, 27). Đây là tình tiết không phải chứng minh theo Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Trên cơ sở thừa nhận của ông D và các chứng cứ có trong hồ sơ có cơ sở xác định thương tích của bà T là do ông D gây ra.

[3] Theo Giấy ra viện ngày 02/12/2022 của Trung tâm y tế huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu (bút lục 54) thì bà T nhập viện vào ngày 29 tháng 11 năm 2022 để điều trị bệnh do đa chấn thương chưa xác định, đến ngày 02 tháng 12 năm 2022 xuất viện. Như vậy, việc bà T bị thương tích phải nhập viện điều trị tại Trung tâm y tế huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu là có xảy ra trên thực tế. Ông D thừa nhận đã gây thương tích cho bà T. Căn cứ khoản 1 Điều 584 của Bộ luật Dân sự, ông D phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà T.

[4] Xét thấy, việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

[5] Về chi phí điều trị thương tích, bà T yêu cầu ông D bồi thường tiền điều trị thương tích và tiền thuê xe đi giám định pháp y với số tiền là 2.573.318 đồng, ông Danh D đồng ý thanh toán cho bà T số tiền nêu trên. Do đó, Hội đồng xét xử cần ghi nhận sự tự nguyện của ông Danh D. Buộc ông Danh D phải bồi thường cho bà T số tiền điều trị thương tích và tiền thuê xe đi giám định là 2.573.318 đồng.

[6] Xét các khoản chi phí khác, theo quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự; Điều 7 của Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, các khoản chi phí bà T yêu cầu được xem xét, cụ thể:

[6.1] Về tiền thu nhập bị mất của người bị thiệt hại và người chăm sóc người bị thiệt hại: $200.000 \text{ đồng/người} \times 04 \text{ ngày} \times 02 \text{ người} = 1.600.000 \text{ đồng}$. Bà T cho rằng việc bà bị thương tích không đi làm được, hàng ngày bà buôn bán và người chăm sóc bà là bà Lưu Khả Ái cũng làm nghề buôn bán nhưng phải nghỉ làm để chăm sóc bà. Xét thấy thu nhập của bà T và bà Ái không ổn định nên Hội đồng sẽ căn cứ vào mức thu nhập bình quân lao động phổ thông tại địa phương. Bà T yêu cầu tiền mất thu nhập $200.000 \text{ đồng/ngày/người}$ là có căn cứ. Số tiền mất thu nhập mà bà T yêu cầu được chấp nhận là 1.600.000 đồng.

[6.2] Về tiền ăn cho người bệnh: $04 \text{ ngày} \times 100.000 \text{ đồng/người}$ là 400.000 đồng là khoản chi phí phục hồi sức khỏe cho người bệnh nên được chấp nhận.

Về tiền ăn cho người nuôi bệnh: $04 \text{ ngày} \times 100.000 \text{ đồng/người}$ là 400.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy trường hợp người nuôi bệnh không thực hiện việc nuôi bệnh thì chi phí ăn uống vẫn là nhu cầu thiết yếu phải chi trả, Hội

đồng xét xử đã chấp nhận tiền công lao động cho người nuôi bệnh, từ đó không có căn cứ chấp nhận tiền ăn cho người nuôi bệnh.

[6.3] Về tiền bồi thường tổn thất tinh thần: Việc ông Danh D gây thương tích cho bà T làm ảnh hưởng đến tinh thần của bà T là có xảy ra trên thực tế. Tuy nhiên, thương tích của bà T là rất nhỏ 1% nên việc tổn thương về tinh thần là cũng không nhiều nên Hội đồng xét xử chỉ có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần của bà T với mức bồi thường là 01 tháng lương cơ sở là 1.800.000 đồng.

[7] Như vậy, tổng thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của bà T gồm chi phí điều trị thương tích 2.573.318 đồng + tiền mất thu nhập người nuôi bệnh và người bệnh 1.600.000 đồng + Tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 1.800.000 đồng + tiền ăn cho người bệnh 400.000 đồng = 6.373.318 đồng. Ông Danh D là người gây thương tích cho bà T nên Hội đồng xét xử có căn cứ buộc ông Danh D bồi thường cho bà T tổng số tiền là 6.373.318 đồng.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định điểm d khoản 1 Điều 12 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông D phải chịu án phí 5% của số tiền 6.373.318 đồng do Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà T là 319.000 đồng. Bà T không phải nộp án phí đối với yêu cầu không được Tòa án chấp nhận do được miễn án phí.

[9] Từ đó, có căn cứ chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 244, Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 584, khoản 1, 4 Điều 585, Điều 590 của Bộ luật Dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 2, Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12, điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 4, 9 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lưu Khả T đối với ông Danh D về việc yêu cầu ông Danh D phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Lưu Khả T với số tiền 6.373.318 đồng.

2. Buộc ông Danh D phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Lưu Khả T số tiền 6.373.318 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lưu Khả T đối với Ông Danh D về việc yêu cầu ông Danh D phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho Lưu Khả T với số tiền 18.600.000 đồng.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Danh D phải nộp số tiền 319.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Lưu Khả T.

5. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời gian 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hồng Dân;
- CCTHADS huyện Hồng Dân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Bình